

GIA IO XU

NGÔ BICH SAN

NGUYỄN MAI

Một vị quan thời Lê Trích

Tranh vẽ của
Lương Xuân-Nhì



SÁCH

HOA XUÂN

(45)

CỦA TUỔI TRÉ

SÁCH HOA XUAN

CỦA TUỔI TRẺ

*Loại sách giải trí có ích viết riêng cho
các em nhỏ*

14 — PHO BLOCKHAUS NORD — HANOI

Đã xuất bản :

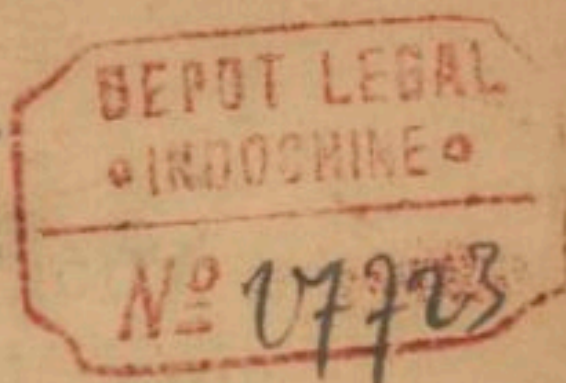
- | | |
|----------------------------------|---|
| 1. MỘT ĐÊM TRONG RỪNG THẮM (hết) | 24. THẠCH SANH hết |
| 2. CẬU BÉ LÀNG ỦNG (hết) | 25. CÁI TRANH hết |
| 3. SÓNG GIÓ (hết) | 26. CÁI ĐÈN THẦN hết |
| 4. HỘP SỮA ĐỒ (hết) | 27. CÓ NGÀY MAI hết |
| 5. GAN TRẮNG SỈ (hết) | 28. CÔ BÉ GAN DẠ hết |
| 6. CÔ BÉ QUAY TƠ hết | 29. SỢ DỪA hết |
| 7. MỒ CÔI hết | 30. VUI CHƠI CA MÚA
cuốn thứ hai (hết) |
| 8. TRUYỆN CON THỎ (hết) | 31. BADEN POWELL |
| 9. MỖI TỬ THÈ (hết) | 32. YÊU TRẺ |
| 10. VUI CHƠI CA MÚA (hết) | 33. CON MÈO ĐEN |
| 11. THẦY CAI TÒ-LĂNG ĐÍT (hết) | 34. CON ONG CÁI KIẾN |
| 12. LAM SƠN HỢP MẶT (hết) | 35. DỌA THẦY BÓI |
| 13. BA CON CHIM (hết) | 36. MỘT ĐÊM RỪNG RỖN |
| 14. CÁI SẮC BIẾN HÌNH (hết) | 37. NHỮNG SỰ BÍ-MẬT CỦA
MỘT TỜ GIẤY |
| 15. ALIBABA (hết) | 38. NÀNG BÀN |
| 16. LÒNG TRẺ (hết) | 39. HAI NGƯỜI BẠN, I |
| 17. VUA BÀ (hết) | 40. HAI NGƯỜI BẠN, II |
| 18. TRÒ QUỶ THUẬT hết | 41. TẮM CẨM |
| 19. ÔNG BỤT CHÙA VÀNG hết | 42. VUI CHƠI CA MÚA (III) |
| 20. MƯỜI NÀNG TIỀN (hết) | 43. TAY KHÔNG VÀO TRẠI
GIẶC |
| 21. HÀN THỰC hết | 44. CHIẾC BÁNH CHUNG |
| 22. CÙ KHÔNG CƯỜI (hết) | 45. NGUYỄN MẠI |
| 23. ĐỨA BÉ BỎ RƠI | |

Những cuốn hết sẽ in dần lại lần thứ hai.

GIÁ MỘT HÀO MỘT CUỐN

NGUYỄN MẠI

Một vị quan thời Lê Trịnh



Một bọn đông đã xúm ngay lại bên tờ yết-thị còn ướt hồ. Họ chen chúc xô đẩy nhau, ai cũng muốn đọc trước để rõ lời của quan tổng-trấn mới này truyền gì. Mấy người lực lưỡng đã đứng vững thế ở trong; bọn yếu không nhanh chân vẫn cố vịn vào nhau, nghển cổ trông qua vai mấy người đứng trước.

Sau có người lên tiếng :

— Anh em ai cũng muốn biết lệnh quan truyền, vậy bác nào ở trong làm ơn đọc to cho anh em cùng nghe cả, đỡ phải chờ đợi hay chen nhau khổ sở thế này.

Nhiều tiếng cùng lên một lúc :

— Phải đấy ! Phải đấy !

16° Indoch.
Pièce 939

Vòng người rã ra và yên lặng để nghe cái giọng trầm bổng hơi đượm vẻ khinh mạn của một người đứng trong đọc tờ yết-thị.

« Bản chức mới về nhậm trấn này có lời bá cáo để nhân dân cùng biết :

Trấn Sơn-Tây có tiếng là nhiều giặc cướp. Giặc cướp có yên được thì nhân dân mới vững dạ làm ăn. Bản chức đã nghĩ đến điều ấy trước khi đến đây, nhưng tuy lượng mình có giỏi, cũng còn mong nhờ nhiều ở lòng dân trong việc bình quân bạo nghịch. Vậy ai biết giặc lẩn nấp ở đâu, nên lập tức lại nha cấp báo. Bản-chức lập dinh ở làng Về và Tam-Nông, ai gần dẫu tới đấy. Còn người nào dung túng chứa chấp quân gian cũng bị trọng tội ngang hàng với giặc.

Đạo có nghiêm trị mới an.

Đây là việc lớn ; còn những việc nhỏ, của công không hẹp với ai. Mất một đồng tiền, lưng đấu gạo cũng cho phép trình báo để hưởng sự công minh. Không trình là dung-túng kẻ gian : gian lợi nhỏ một ngày kia có thể thành gian việc lớn được.

Nay yết

Sơn-Tây Tổng-trấn Nguyễn Mại »

Người ấy đọc xong cười ha hả rồi nói bô-bô lên :

— Lượng có giỏi sao chả tìm đến giặc mà bắt lại phải nhờ dân chỉ dùm, còn tài có cao mà nghĩ định sử cả những vụ cấp một đồng

tiền thì cũng uổng danh một quan tổng-trấn...

Mọi người kinh ngạc đồ rồn cả mắt vào kẻ đã quá bạo mồm. Hắn thấp người nhưng vạm vỡ và nhanh nhẹn lắm. Đôi mắt sếch trên khuôn mặt đỏ bừng lúc bấy giờ trông càng sếch hơn. Người ta cho là một thằng điên, nhưng khi hắn ngang nhiên gạt đám đông người đi ra, hơi rượu nồng sức lên thì họ lại cho là một thằng say rượu. Khi hắn đã đi xa rồi, một tay chơi trong làng còn lăm lét nhìn theo và sợ hãi mấp máy môi gần như nói thầm :

— Sóc-leo đấy!

Sóc-leo là một tướng cướp, một thằng giặc non đã được nhiều người biết tiếng, kể đến tên một cách rụt-rè kinh hãi. Tuy hắn không còn đấy nữa mà đám đông không ai bảo ai đã tản dần về gần hết. Bên tờ yết-thị chỉ còn hai người nán lại đọc một lần nữa những lời rao. Một người đã đứng tuổi chép miệng nói:

— Đồ giặc cỏ chỉ tự-phụ sướng! Tôi tưởng hạt ta có quan tổng-trấn mới này là phúc lắm.

Người kia trẻ hơn cung-kính hỏi:

— Thưa cụ, hồi ở Kẻ-Chợ (1) cụ có biết quan tổng-trấn?

— Tôi có nghe người ta kể chuyện nhiều và chỉ độc có một lần được trông thấy mặt. Ngài người làng Ninh-xá, tỉnh Hải-dương, hay chữ lắm. Độ ấy đậu Hoàng-giáp, Ngài làm quan

(1) Hanoi, kinh-đô nhà vua thời trước.

ngay trong bộ Lễ. Tôi được nghe một tên lính trong phủ Chúa (1) nói chuyện lại rằng : hôm ấy các quan tề-tự cả trong phủ bàn việc. Bất thình lình một con voi lồng sỗ, chạy ngất-nguồng vào tận trong điện. Mọi người hoảng-hốt không kịp nghĩ gì nữa, chạy thục mạng để thoát lấy thân. Ngài bình-tĩnh nhẩy ra sân tìm cách giữ voi lại mãi cho đến lúc quân tượng vào nẻo dắt về chuồng. Vì thấy Ngài có đởm-lược ấy nên Chúa mới đổi ngài từ quan văn sang hàng võ đấy, chứ xuất thân ngài có phải là võ đâu.

Thật hạt ta có phúc lắm mới được quan tổng-trấn như Ngài, vì những quan trước, đấy ông coi, có làm gì được tụi Trộm-Gió, Vượn-Kêu, Hùm-Vồ hay Sóc-Leo (2) đâu. Sức quan còn chịu kém thì lũ dân đen chúng coi ra gì !

* * *

Vừa lúc ấy một đứa trẻ hốt-hơ hốt-hải chạy lại, vừa trông thấy hai người đã lên tiếng :

— Ông lý ơi, ông lý... mau về... có quan...

— Quan nào ?

Thằng bé thở không được, hỏn hển đáp :

— Quan... mà lại !... Quan... mới...

Không kịp hỏi rõ nữa vì đoán chừng quan ấy là ai rồi, hai người cùng hốt-hoảng chạy theo thằng bé. Đến đầu quán gạch gặp trương-

(1) Chúa Trịnh-Căn.

(2) Tên lũ giặc ở trong miền trấn Sơn-Tây hồi bấy giờ.



Một con gà... (tr. 6)

lại. Tiếng chửi rửa vẫn vang ra không ngớt ở sau bụi rười.

tuần mới rõ cả đầu đuôi câu chuyện. Quan tổng-trấn mới vi-hành thăm các làng để dò xét dân tình đã đột nhiên không kèn không trống đến dữa một lúc không ai ngờ. Khổ nổi vào làng vừa đến đầu ngõ bác xã Đoàn thì gặp lúc bác ta đương chửi đồng bang quơ, ngài liền ngừng luôn lại ngoài dậu đứng nghe và cấm không cho ai vào báo cho bác ta biết mới chết chứ.

Ông lý tới nơi thì quan, một người đường vệ nét mặt cương-quyết đơm vệ nhân-tử, còn đứng đấy. Sau lưng bọn kỳ-mục khép nép sợ tái cả mặt

Người đàn-bà tức giận và uất-ức đã tìm ra hết những danh-từ xấu-xa đê-tiện và những cảnh ngộ bẩn thỉu rợn người để gán cho một kẻ không tên đã dám cả gan ăn cắp của bác ta một con gà. Ở nhà quê, một củ hành, một nắm muối, một quả trứng... cũng đủ làm cho người ta sót sa đem rêu rao nhau hàng nửa ngày nửa là một con gà! Một con gà có thể là cả cái vốn của một người nghèo. Vậy để cho người ăn cắp vô lương tâm kia ở yên mà hưởng của phi-nghĩa ấy sao được.

Nhưng quan bổng truyền cho người vào điệu mù đàn bà đánh-đá ấy ra. Tiếng rúa thấy im bật ngay và linh đã sốc nách điệu đến một thiếu-phụ, nát đờm vì sự bất ngờ ấy, đi không vững nữa. Dân làng tò mò và bạo dạn đã xúm đông cả chung quanh. Họ đợi đến một sự trùng-phạt sẽ xảy ra ghê gớm lắm.

— Mụ kia, một con gà đáng giá là bao mà mụ nỡ đem năm đời, mười đời người ta ra bêu riếu. Mụ tiếc của đã đành, — của mất trộm thì còn biết ai lấy nữa, — ta sẽ đền cho của... nhưng cái tội độc mồm kia phải trị để giữ phép cho nghiêm. Tổng-lý! Các người sắp đặt tất cả dân làng đưa dần mỗi người vào tát cho mụ kia một cái.

Cái lệnh ngộ-nghĩnh ấy làm dậy lên một vài tiếng cười ran nhưng kìm ngay được. Họ chen chúc nhau để cổ lách lên xem người đàn-bà quý ở dưới đất ngửa bộ mặt khuất phục tai tái lên

để chịu những tát của hàng người lần lượt nhau đi qua thực hành cái hình phạt đối với một kẻ nỏ mồm.

Mới đầu họ nghĩ cũng thấy thính thích cái công việc mình sắp làm, nhưng đến lúc đứng trước mặt người đàn-bà, lòng thương mạnh hơn và nghĩ không thù oán với người có tội nên ai cũng bất-đắc-dĩ đặt sẽ lấy lệ bàn tay mình trên đôi má thiếu-phụ.

Dựa lúc ấy một người đàn-ông đã cố lách đám đông vào, tranh đứng nổi liền theo hàng người sắp đi qua vòng tội. Đôi mắt hấn lăm lét nhìn quanh và chân tay hấn nóng nảy cứ muốn ầy những người trước đi nhanh lên để trông đến lượt hấn.

Lượt hấn sau cũng đến. Có bao nhiêu sức dư trong người hấn đổ rồn cả vào hai bàn tay để giáng cho người thiếu-phụ hai cái tát lạng hấn đầu đi. Bỗng tiếng quan thét :

— Bay đầu ! Bắt lấy thằng ăn-cắp !

Mọi người kinh ngạc chưa hiểu ra sao thì quan truyền ngừng hình-phạt lại và sai trói người đàn ông kia dẫn đến trước mặt.

— Mi ăn cắp gà, nghe mụ chửi bởi chắc căm giận lắm mà không dám lên tiếng. Nay được thả ta mà báo thù mụ, mi không ngờ đầu đã mắc vào mọo ta. Không oán mụ thì sao có những cái tát hấn học ấy được. Linh đầu giải nó đi !

Sau khi đã tiễn quan ra khỏi địa hạt mình, người lý-trưởng quay lại nói với người bạn vẫn

đi theo mình :

— Cọp nói phải lắm ! Cứ trông tướng và xem cách hành-vi sử thế tôi đã thấy ngay quan là một vị phúc-tinh cho trấn này.

*
*
*

Mấy hôm sau có người về kể chuyện được trông thấy giải vào nha cả quân lẫn tướng một sâu dài giặc cỏ :

— Phải, rõ ràng có Sóc-Leo, cái thẳng lùn nhanh nhẹn độc từ yết ngày nọ. Hôm ấy đứng gần ngay bên nó nên tôi còn nhớ mặt. Địch thì nó không sai. Cứ nghĩ đến mà run cả người !

Người khác nói :

— Không những Sóc-leo bị bắt, đâu có cả Hùm-vồ nữa, một tướng giặc cũng ở vùng Lập-Thạch. Thế là đỡ được hai cái họa !

Cái tin ấy chẳng bao lâu được chính-thức công nhận, nhưng cái vui chỉ thoáng qua thôi vì một tin nữa đến đã làm ngạc nhiên và ngã lòng mọi người : sau khi hỏi cung Hùm-vồ và Sóc-leo xong, quan tổng-trấn đã chỉ dựa vào lời hứa phục-thiện của chúng mà tha bổng cả hai tên tướng giặc với những người đồng-đảng.

— Rõ thật thả hổ về rừng !

Mà thả hổ về rừng thật vì ngay hôm sau mấy làng xa đồng thời bị hai bọn giặc kia họp nhau lại đánh phá một cách tàn-bạo và khủng-khiếp. Người ta lo lắng và chưa tối cổng làng đã đóng chặt, tuần-tránh cắt canh nhau canh phòng cẩn mật tuy rằng cũng lượng sức mình chẳng thấm



Hai người đàn-bà đang dăng co nhau... (tr. 14)

vào đầu. Người ta đợi Nguyễn Mai ở Sơn-Vi về, vì Trộm-gió, Vượn-kêu ở miền ấy cũng đương tác ác.

Cái tình thế cũng lo sợ thật nhưng người ta vững tâm tin ở tài vị quan mới. Chẳng bao lâu họ phải khiếp phục khi nghe tin bốn tên tướng giặc ấy cùng bị bắt ở bốn nơi đem giải về nha. Lần này đầu những quân nghịch ấy bị rơi sẽ đem sự bình-an lại cho dân chúng. Nhưng họ rất đổi thất vọng không hiểu quan nghĩ sao lại chỉ tin ở lời hứa cải ác của giặc mà tha hết cả chúng ra.

Người ta có thể tin được không những quân tàn ác không còn lòng thương, xưa nay chỉ coi những sự cướp bóc giết người làm công việc sống ở đời mình? Thế mà vị quan đã thường được thấy sự khủng-bố do chính bọn giặc gây ở trong địa hạt mình lại tin chúng hơn một người lương-thiện. Người ta không hiểu lối cai-trị ấy ra sao cả, vì người ta không tưởng đâu đến một sự cảm hóa trời hơn bực thường.

Những sự có thể xảy ra lại xảy ra như thường theo lời dự đoán của dân: bọn giặc được tha lại trở về nghiệp cũ. Nhưng cũng nhanh như sự trở mặt của họ, Nguyễn Mai, dự bị đầu sẵn mưu và quân lính, đã như thò tay vào bị mà bắt dần từng tên tướng giặc một ra. Cũng như mọi lần trước, hỏi qua loa xong ông lại thả chúng ra với cả một lòng thương và tin.

Tấn trò cùng một luận-diệu ấy lại diễn luôn hai

ba lần nữa : giặc vẫn thất ước không chịu khuất và quan vẫn kiên-nhẫn tha, bày rõ cái lượng rộng khôn khéo của mình. Sau mỗi lần bị bắt, giặc càng thấy rõ sự kém hèn của mình và cái tài cùng mưu-trí vô cùng xuất chúng của quan tổng-trấn. Cái kế « Thất cầm Mạnh-Hoạch » (1) ấy cũng phải đến đoạn kết. Mấy tên tướng giặc, trừ có Sóc-leo, — con người lùn nhanh nhẹn, — lần cuối cùng cảm quá đã phải khóc mà hứa trở về làm ăn lương thiện.

Sóc-leo còn một mình, khi thế đã bớt hăng, tuy không cướp bóc gì ra mặt, nhưng vẫn ngấm ngầm dự định những công việc âm-muội.

*
*
*

Nước sông năm ấy lại lên to lắm. Sau nạn giặc cướp, nạn lụt lội là một mối lo thứ hai cho dân chúng. Mấy hôm mưa nhiều, nước lũ chảy về rất siết. Mực nước đã mấp mé chân đê. Các làng lân cận quen với cái nạn hàng năm nên vẫn bình thản sửa soạn để chạy lụt hay sống cái đời trên mặt nước. Họ vẫn tưởng cái lối trị thủy của quan tổng-trấn mới cũng như mọi quan trước, nghĩa là cũng cắt phu đắp đê rồi cũng những khúc đã bị vỡ năm ngoái, nước lại sôi mạnh làm rã rời từng mảng đê mà tràn qua. Những khúc ấy gần như là một cái tật không

(1) Mạnh Hoạch là vua một nước man-di làm loạn ở đời Tam-quốc, 7 lần bị Khổng-Minh bắt, 7 lần được tha, nên cảm cái lượng rộng ấy mà thần-phục nhà Hán.

sao cừ được nữa.

Quan tổng-trấn này lại rất bình thản đối với đê-diều, ông không bắt nhiều phu nhưng chỉ bắt đủ người dùng. Dân các làng cứ thay phiên nhau mà làm cái việc công ấy và như thế công việc ruộng vườn của từng người cũng không bị trở ngại mấy.

Họ thấy Nguyễn Mai cho mua rất nhiều những bồ hay sọt tre, để chắt đồng trong nha. Những xe đá được tải từ mấy ngọn núi ra thấy đồ đầy ở dọc sông, nhất là ở mấy khúc hay võ.

— Quan đắp đê bằng đá, hay lấy sọt tre chắn nước ?

Họ xúm nhau lại bàn tán và khúc khích cười.

— Đê này thì có trời cừ ! Một người nói.

— Đá chắc đâu hơn gì đất, một người khác tiếp. Tôi biết, những soáy nước chỗ này mạnh lắm. Sức sồi của nước qua khe những hòn đá không ăn khớp với nhau cũng đủ trôi băng từng mảng đi một.

Một người nữa chép miệng :

— Thôi việc quan thì « thiên lôi chỉ đâu đánh đấy » dự gì chúng ta mà phải bàn với tán.

— Ấy là nói chuyện để đoán tài quan tổng-trấn.

Nghe câu nói hơi có giọng hài-hước của bạn, một người ra dáng là một hương-chức trong làng vội gạt đi :

— Anh em không nên bạo miệng quá. Một điều Ngài minh và liêm đủ tốt cho dân lắm rồi.



Nhìn linh dân người đàn bà... (tr. 16).

Vả lại những việc Ngài đã làm đủ chứng cái tài cao vô độ. Tôi lại tin rằng năm nay, nhờ sự tri-cơ của ngài chúng ta sẽ thoát khỏi cái nạn lụt cơ cực. Anh em chịu khó đợi sẽ biết vì những mưu của Ngài thì thật là thánh quá...

Bỗng những tiếng huyền-náo vang lên ở cái quán nước bên cạnh. Mọi người ồ cả ra. Dỡa một đám đông, hai người đàn-bà đương dặng co nhau một tấm vải.

— Của người ta, sao khéo nhận vớ thế?

— Chỉ lão thôi, của đâu nhà chị mà toan vớ sẵn vớ bậy!

Mỗi người một câu, người nào cũng nỗ mồm cả và chính những kẻ được trông thấy đầu tiên sự cãi cọ của hai người cũng không hiểu tấm vải kia thật của bên nào.

Dỡa lúc ấy có tiếng roi vút gió phía ngoài đường. Một cậu lính lệ chạy hót-hải đến trước quát:

— Quan đã tới, làm gì mà xúm đông thế này?

Mọi người chưa kịp giải tán, một cái xe tay đã đến đỗ ngay ở bờ hè. Người ta đã quen với sự thanh-bạch dản-dị và dễ dãi của quan tổng-trấn nên không lấy làm lạ thấy ngài điềm-đạm trên xe bước xuống. Đám đông vội răn ra để tro hai mụ đàn-bà còn mỗi người co một đầu tấm vải. Nguyễn Mai thông thả bước vào ngồi trong quán, rồi hất hàm hỏi.

— Bẩm quan lớn, tấm vải này của con, thị kia nhận suýt làm của mình.

— Bầm quan lớn, vải này con vừa mua về đến đây, cho mẹ ấy xem mẹ lại toan lấp liếm để hòng cướp không lấy.

Rồi bực vì nổi không tỏ rõ được là của riêng mình, hai người chẳng kiêng nể gì quan cả, lại cãi vã om xòm. Những người đứng quanh đương sợ thay cho hai mẹ thì thấy Nguyễn Mai cười mà phán rằng :

— Có một tấm vải, mẹ này nhận là của mình, mẹ kia nhận là của mình. Không ai chịu là của riêng ai, tất nhiên là của cả hai người. Vậy ích chi mà si vả lẫn nhau. Lệ đâu ! Đem vải chia cho hai bên mỗi người một nửa.

Tấm vải được sé đều ra làm hai phần. Để an ủi lòng đòi bên, quan tổng-trấn muốn đưa vải tự tay mình cho từng người một. Mẹ vào trước nét mặt hân hoan, nhận vải còn tỏ lời cảm ơn và nhanh nhẹn bước ra. Mẹ vào sau, dáng người bần thần ủ rũ, đỡ lấy vải chẳng buồn nói một lời và lúc ra còn đưa tay lên gạt thẳm mấy giọt nước mắt.

Nguyễn Mai vội quát :

— Bắt lấy con mẹ đi trước kia !

Người đàn-bà nhận vải lần đầu, lấy vẻ ngờ ngác chưa hiểu ra sao thì lính đã đưa đến trước mặt quan tổng-trấn.

— Người được của chả trách vẻ hân hoan sung sướng lắm, vì tấm vải có phải của người đâu mà người thấy ức đến ủ rũ buồn rầu như mẹ kia được. Lệ ! giải nợ về nhà và trả lại

cho mù kia nốt nửa tấm vải.

Nhìn linh dẫn người đàn bà gian tham đi, dân chúng còn thì thầm bàn tán với nhau về cái mẹo cao của vị quan minh mẫn.

* * *

Đã mấy hôm nay dân phu được lệnh đổ đá vào các bờ hay sọt tre rồi khiêng đem đặt vào những khúc đê núng. Trên những sọt tre đầy đá ấy người ta còn đổ đất lên và nện cho chặt xuống.

Quầy thúng đi trên mặt đê, họ lơ đãng nhìn ngọn nước cuộn cuộn chảy mạnh đưa từng lớp sóng rồn đến dưới chân đê, đánh rào ra rạt vào một đường dài bọt trắng. Đê có vững được không với cách cừ mới của quan tổng-trấn ? Nạn lụt có thoát cũng còn nhờ phúc trời. Nhưng điều họ thấy sung sướng ngay là họ đê năm nay không khó nhọc như mọi năm : năm sáu ngày họ mới đến phiên phải có mặt một ngày.

Sáng sớm hôm ấy bọn dân phu một làng đến phiên đã đợi cả ngoài nha. Họ đương bàn tán đến trận mưa tầm-tã ngày hôm trước và mực nước sông lên, bỗng một người linh lệ hót-hải ở trong nha đi ra. Họ đã vớ lấy đồ dùng, ngay ngăn cả lại đợi một hiệu lệnh để đi nhưng ai cũng ngạc nhiên và sung-sướng khi nghe thấy người linh lệ nói :

— Quan truyền cho anh em được nghỉ phiên hôm nay. Đã có dân phu làng Vẽ làm thay.

Nói xong người linh lệ vội vàng rẽ xuống con đường vào làng. Bọn dân phu lưỡng-lự chia tản

ra thành từng bọn : bọn đã rục rịch rủ nhau về, bọn còn la-cà vào những quán bán nước, bọn đứng trơ-vơ bên vệ đường bàn tán bằng quơ chưa nhất định về hay ở.

Xóm trong đã thấy nổi tiếng trống gọi trai-tràng lại họp. Ở trong nhà một bà lão thất-thêu bước ra. Bà ta rà ngay vào một cái quán



Đã mấy hôm nay dân phu... (tr. 16)

và một đám đông đã xúm vòng lấy bà lão đương không ngớt lời khen vị quan cha mẹ dân :

— Các ông tính, cảnh nghèo khó của tôi làng đây còn ai không rõ, thế mà cây chuối ngoài vườn có một buồng sai trĩu những quả sắp bán được tiền thì đêm qua có đứa kẻ trộm bất-nhân nào đã vào cắt trộm mất. Khổ, trông mong vào buồng chuối bao ngày, đến tình sương mai nay ra thăm, sợ trận

mà hôm qua có hại chẳng thì tôi giận uất vô chừng khi thấy chỉ còn có cái cuống sám sít. Lòng phần mạnh quá nên tôi liệu không nghĩ ngợi gì nữa và cũng bất luận giờ giấc đi thẳng lên nha trình quan. Thì quan thương hỏi đầu đuôi rồi đền ngay cho thừa số tiền mua buồng chuối...

Vừa nói bà lão vừa đập vào cạnh sườn để khoe những đồng tiền kêu sũng-soảng. Tiếng trống đục dân ngoài xóm ra đã thấy ngót; trên con đường lên nha một đám người lũ lượt kéo thành một hàng dài, càng ngày càng gần. Họ ồ ạt đến một cách rất nhanh chóng, đứng kín cả ngoài nha. Thấy dân phu làng bên còn lảng vảng ở đấy, họ sẵn sốc hỏi ngay đến duyên cớ sao lại có sự thay đổi phiên như thế. Nhưng còn ai biết được. Đương lúc phân vân ấy thì một người lính lệ ra nói :

— Quan truyền cho anh em vào quan ban cho mỗi người một khẩu trầu trước khi ra đi.

Dân phu hàng một khúm núm đi đến trước thềm. Nguyễn Mai nét mặt hân hoan đứng bên cạnh ông đề cầm coi trầu nhất đưa cho từng người. Người nào cũng trân-trọng giơ cả hai tay đỡ lấy và vui vẻ theo nhau ra. Đôi mắt Nguyễn Mai, không bỏ sót một cử chỉ nào của từng người phu, bỗng sáng lên : một tên dân vừa giơ hai bàn tay loang lổ những vết sam sít nhận lấy khẩu trầu. Nguyễn Mai mỉm cười hất hàm hỏi :

— Thế nào, buồng chuối đã bán được chưa ?
Người nhà quê tái mét hẳn mặt lại.

— Bạn sau có đi đâu nên nhớ rửa kỹ tay nhất là những vết dứa của buồng chuối mình vừa cắt trộm bên vườn người láng giềng đêm hôm trước.

*
*
*

Người ta ăn mừng một cách âm ỹ vì biết chắc chắn cái nạn nước đã qua. Mấy hôm cuối cùng mực nước lên rất mau, giòng chảy mạnh và siết. Thành đê cao kiến cổ lãnh đạm nằm dài uốn mình bên những ruộng lúa xanh. Không một chỗ nào núng cả. Nguyễn Mai một ngựa với một tên lính thoáng ở chỗ này, thoáng đã thấy thăm nơi khác. Nhìn nhiều gia-đình đã nghỉ đã dọn cả nhà lên ở những gò cao, ông quan yêu dân chỉ cười, rồi nói đùa bọn hương-lý chực ở bên đê :

— Nếu năm nay không lụt thì phải ăn mừng đấy ! Nhà nào cũng cố giết một gà để vợ chồng con cái vui hợp với nhau, bỏ những lúc lồi hộp lo sợ như thế này. Phải là một ngày sung sướng cho toàn hạt mới được.

Một ngày sung sướng thật vì họ đã nghỉ hẳn việc một hôm để cùng quây quần ăn uống và tán dương công đức Nguyễn Mai. Thầy lý đặt chén rượu xuống mâm nói :

— Kể ơn Ngài thì không tính siết được. Tôi đã biết dân ta sẽ được nhờ nhiều lắm ngay từ khi nghe cụ Quản kể chuyện và xem bác xã Đoàn bị tát...

Mọi người cùng ồ lên cười.

— Đức Ngài rộng thật !

— Làm quan có gan mật như Ngài hạt ta từ xưa đến nay mới có Ngài là một.

— Người ta đồn Ngài cũng hay võ lắm.

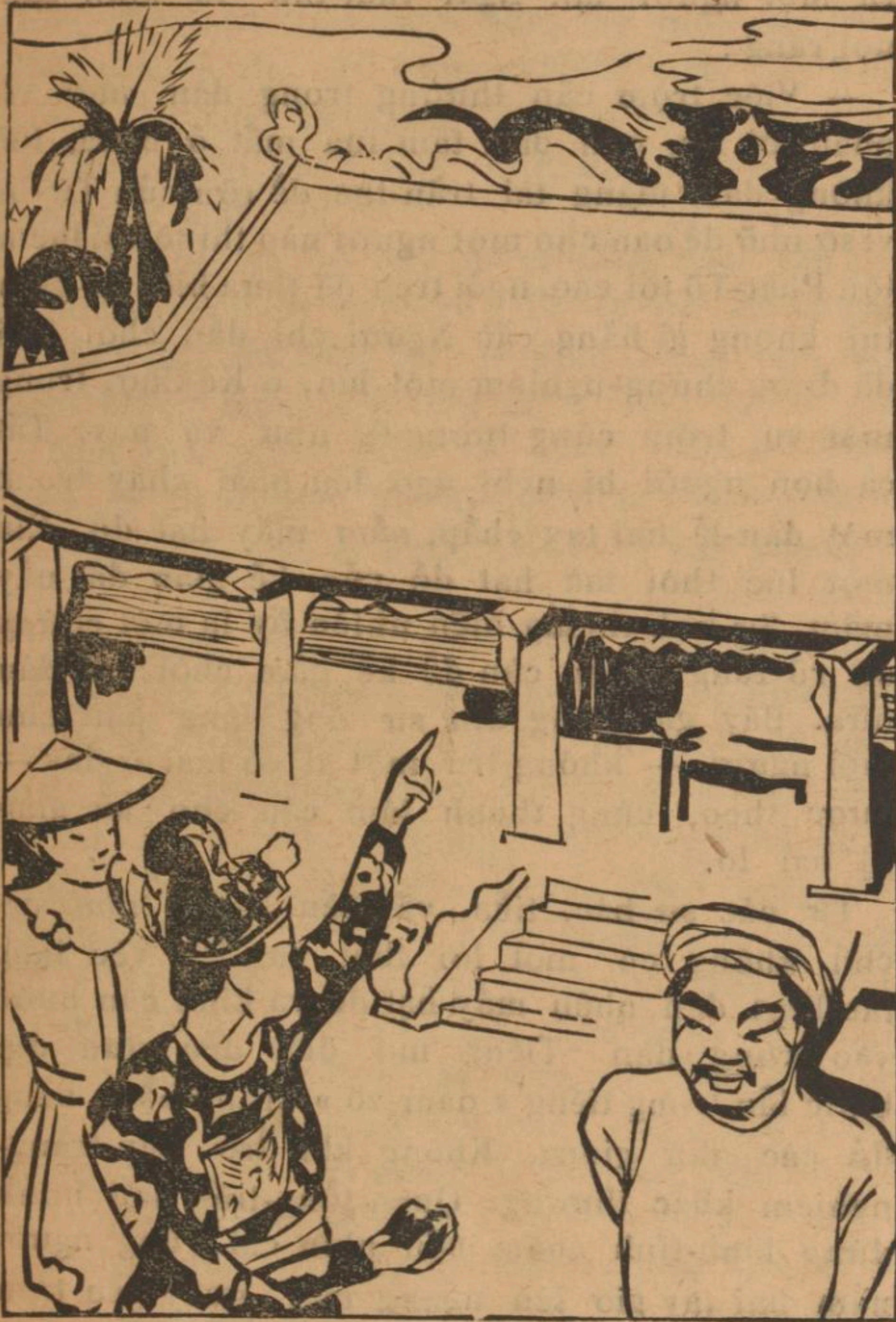
— Còn tôi thích nhất là Ngài đã liêm lại mình...

Rồi câu chuyện bao giờ cũng thu về các mưu mẹo tra án của quan tổng-trấn. Sự khôn khéo của Nguyễn Mai đã được dân thưởng-thức và chú ý đến một cách đặc biệt. Người ta tin rằng Nguyễn Mai có một giác - quan sáng suốt cảm thông được những sự gian-tà. Vì vậy ai cũng sợ và tự nhiên thấy bớt những sự những nhiễu. Họ ngờ rằng Bao-Công (1) đã tái sinh vào Nguyễn Mai.

— Các ông đã được nghe cái án ở chùa Cả chưa nhỉ?... Một đám chay đang buổi hành lễ tự nhiên thấy mất một tấm lụa. Tấm lụa ấy là một tấm lụa tiến đẹp lắm, sự-chủ đã thành tâm gửi mua ở xa về để làm đồ lễ. Ở chùa, ngoài các vị sư và các vãi chạy đàn, còn chỉ toàn người nhà sự-chủ. Họ không dám nghi cho người cửa Phật nhưng ngờ những người nhà mình thì cũng thật là vô lý. Họ lại quả quyết chắc chắn rằng trong thời gian ấy không có một ai lạ vào chùa. Tấm lụa không lẽ tự nhiên lại biến đi đâu mất được. Lòng bất bình đã sui họ đem việc ấy lên cửa quan.

Quan — Ngài được cái dân-dị vì lòng thương dân — không nề hà đến chơi chùa và hội họp

(1) Một vị quan tra án rất giỏi ở đời nhà Tống bên Tàu.



Nhìn cái mặt trời bằng kính đỏ... (tr. 25).

cả mọi người lại. Ngài thật-thà và kính cẩn nói rằng :

— Việc trộm cắp thường trong dân mới về phần tôi xử, còn đây tấm lụa mất ở chùa, tôi không dám mang tài trần-tục để rớt cửa Từ-bi vì sợ nhỡ để oan cho một người nào thì tôi lại thêm tội. Phật-Tổ tối cao ngồi trên đã thừa biết kẻ gian thì không gì bằng cầu Người chỉ dẫn cho. Tôi đã được chứng-nghiệm một lần, ở Kẻ-Chợ, trong một vụ trộm cũng tương-tự như vụ này. Tất cả bọn người bị nghi ngờ đều phải chạy trong một đàn-lễ hai tay chấp, nắm mấy hạt đồ. Chỉ một lúc thôi mà hạt đồ của kẻ gian đã nảy mầm. Sự linh-thiên hiển nhiên ấy là một chứng cứ rõ ràng không còn để kẻ gian chối vào đâu nữa. Bây giờ cũng xin sư ông đăng đàn cho mọi người — không trừ một ai có mặt ở đây — được theo, cùng thành tâm cầu cho kẻ gian bị bại lộ.

Từ các sư bác, tiểu, vãi đến người nhà sư-chủ không có một lời thốt ra. Họ yên lặng lần lượt đến nhận mấy hạt đồ và kính cẩn bước vào trong đàn. Tiếng mõ đều đều đưa dịp bước lẫn trong tiếng « nam-vô » trầm bổng bằng đủ các thứ giọng. Không khi trở nên trang-nghiêm khác thường. Quan tổng-trấn một mình đứng bình-tĩnh chăm chú nhìn cái vòng người nắm hai tay giơ lên ngang mày, quay đều trên khoảng sân rộng trước ban thờ. Ngài mỉm cười đến năm sáu lượt và sán lại gần. Mọi người

bỗng sửng-sốt thấy Ngai nắm lấy một bà vải. Họ quên cả đàn-lễ trang-nghiêm ồ-ạt đến vây quanh lấy Ngai và người đàn-bà đứng run lên bần-bật. Ngai quắc mắt nhìn bà vải đã không còn máu mặt, nói :

— Mụ đã sợ đồ này lắm lắm sao ! Chỉ có kẻ lòng gian mới nơm nớp lo và chỉ riêng mụ đã mấy lần hé bàn tay để định nhìn xem sự linh-thiên hiển hiện. Cái cử chỉ ấy đủ rõ cái tà tâm của mụ.

Bà vải đành thú tội và người ta đã tìm thấy tấm lụa còn dấu ở dưới đồng da sau chùa.

* * *

Sáng chưa tan hết hơi sương, ở phố nhà người ta đã nhao nhao bàn đến chuyện bọn cướp bị bắt tối hôm trước. Nguyễn Mai đi tuần gặp một đám ma chôn đêm âm thầm không đèn không đuốc. Ngai sinh nghi bắt đứng lại hỏi. Người nhà đám hoảng sợ chạy thục mạng để thoát lấy thân còn trơ mấy người phu khiêng chiếc áo quan. Chiếc áo quan ấy không phải để chôn một người chết mà chứa toàn đồ vàng bạc, tiền và những vật quý giá. Tra ra thì toàn của ăn cướp và tên đầu đảng, còn trốn tránh, người ta ngờ chính là Sóc-leo, tên tướng cướp lùn nhanh nhẹn.

Trước cổng nhà người đứng từng bọn một chờ vào hầu. Họ ngấm nghĩa lẫn nhau và thì thầm nói chuyện. Một người lực lưỡng mang một cái thùng cái, có vĩ dây kín-đứng cạnh một

người thấp bé khập khiễng chân, ngay bên cổng. Họ đến từ mờ đất và có ý muốn được vào đầu tiên. Lảng vảng ngoài xa đến mười mười lăm người, bọn đứng bọn thông-dong đi bách-bộ, thỉnh thoảng lại liếc mắt nhìn lên trời canh có một người lính yên lặng đứng gác.

Có tiếng trống hiệu ; trong nhà rộn rịp : quan ra công đường. Nguyễn Mai cho gọi ngay những người muốn thừa việc vào.

Người lùn trong bộ áo lung thụng khập-khiễng đi trước, người lực-lưỡng mang cái thùng theo sau, mạnh bạo bước vào sân công-đường. Cái sân ấy rất dài, Nguyễn Mai sắp đặt có ý để được nhận xét trước những người sắp đến có việc với mình. Ông mỉm cười khi thấy bộ đôi ấy tiến vào. Gần đến công-đường, hai người khách liếc qua một lượt sân vắng vẻ, chỉ có lơ thơ hai người lính gác ở gần cổng. Trong nhà, ngoài tên người nhà đứng hầu một góc chỉ còn dăm thầy đề-lai yếu-ớt và khúm-núm.

Họ dừng lại. Người lực-lưỡng, đặt thùng bên cạnh người lùn, cầm cái đòn, lấy vẻ sợ hãi bước lại gần thêm. Một ông đề chờ sẵn vừa cầm lấy thì những tiếng loảng-soảng dữ-dội vang lên. Bộ tứ-bình lồng kính treo ở phía trong rơi vỡ tan-nát. Một cảnh tượng khiến mọi người đứng run dớn xuống đất vì sự kinh ngạc làm họ quên trong chốc lát những điều phải làm. Thằng lùn ở dưới sân cứ thoăn thoắt nhặt những hòn đá to bằng quả bưởi đựng trong thùng văng ném

manh vào người Nguyễn Mai. Ông bình tĩnh tránh những viên đạn đá để nó bắn ra đằng sau, làm đổ vỡ những đồ dùng bày trong nhà. Trận mưa đá ấy đến rồn rập một cách rữ rội, tiếng huyên náo làm rợn rịp cả nhà. Cổng vào đã đóng lại. Trong sân rộng, bốn lính tráng tề tựu rất nhanh đương đuổi bắt hai người thích-khách. Đến lúc cùng họ trở lại cầm cự một cách mãnh liệt. Người đệ đơn trong nháy mắt đã bị bắt, còn người lùn ném đá lúc mới vào đi khắp khiêng, đã hết què và trở nên nhanh nhẹn khác thường. Tay không hấn đã làm bị thương năm sáu người lính. Sau kém sức với số đông người địch-thủ nên hấn đành chịu họ đè xuống trói hai cánh tay ra sau lưng.

Một tiếng reo :

— Sóc-leo! chính Sóc-leo rồi !

Sóc-Leo, người lùn ấy chính là Sóc-leo thật, reo đôi mắt khinh bỉ nhìn bốn lính, rồi liếc về phía cổng. Cổng vẫn đóng, trên trời canh một hàng lính nghiêm trang đứng sẵn sàng.

Nguyễn Mai đã ra đến đầu thềm. Ông vẫn thản nhiên tươi cười, tưởng như không có trận phong ba vừa qua. Tung lại bắt một hòn đá cầm trong tay, ông hất hàm nhìn tên tướng cướp nói rằng :

— Ta vẫn nghe người kể tài ném đá của Sóc-leo, may sao lại có dịp được thưởng thức. Muốn đáp lòng kẻ cùng yêu chung một thuật ta cũng muốn thử chút tài mọn của ta cho

xem. Này nhìn cái mặt trời bằng kính đỏ ở dữa hai con rồng trên mái nhà kia, tạm lấy làm cái đích.

Rút lời một cái hoa tay nhẹ nhàng đã đưa đánh vút hòn đá lên trên không. Một tiếng kính rơi xuống mái ngói. Mọi người kinh ngạc nhìn cái khung tròn mặt trời thủng vỡ.

— Cái đích bắt di dịch dễ dàng quá. Này trông lá cờ phất phới, ta xin ném trúng đuôi giải cờ...

Vút!... Gió vẫn đưa bay lá cờ, tung cái giải đuôi đã sé làm hai mảnh. Có một phút cảm phục thiêng liêng trong sự yên lặng. Nguyễn Mai lại tiếp:

— Tài của người ta vẫn yêu và đề ý đến lắm. Lòng tri-ngộ của ta từ trước đến nay chỉ có một ý muốn đưa những người tài, nhưn nhỏ mặc dầu, đến con đường giúp nước. Nước nhà có vượng là nhờ có nhiều nhân tài chính, đến lúc suy cũng vì những nhân tài nguy đã chiếm lấy phần đông. Cái tài ở chỗ bất chính, chỉ là cái tài biến mà thôi!

Nguyễn Mai bước xuống thêm đến bên cạnh Sóc-leo. Người tướng cướp lùn cúi dần mặt nhìn xuống đất.

— Những lời tâm huyết nếu chẳng chuyển được nhau thì giấy trời cùm cặp kia cũng là thừa đối với tấm lòng sắt đá. Lệ, cỡi trời, mau bay!

Nguyễn Mai chợt nhìn thấy một giọt nước mắt đọng trên gò má sém nắng của Sóc-leo: tên tướng cướp dạn với máu sương đã cảm vì cái lượng rộng và một lời nói tha thiết của vị quan thương dân yêu nước.

Sắp có bản

THỦ CÔNG

CỦA

LÊ - VĨNH - TUY

Soạn theo trường-trình
tác giả đã thực-hành ở
trường Cao - đẳng Thê-
= dục Phan - Thiết. =



Imp QUANG-HOA 64 66, Sinh-Từ — Hanoi